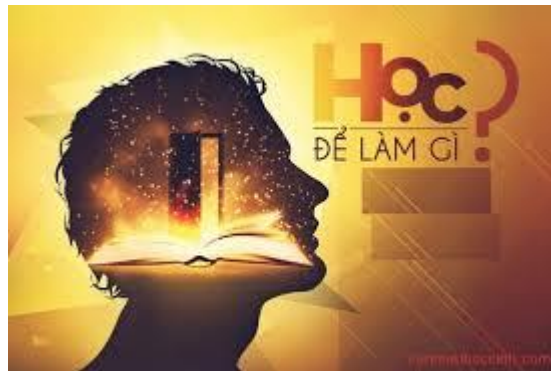


Học với người thầy tuyệt vời

Lm. Antôn Nguyễn Ngọc Sơn

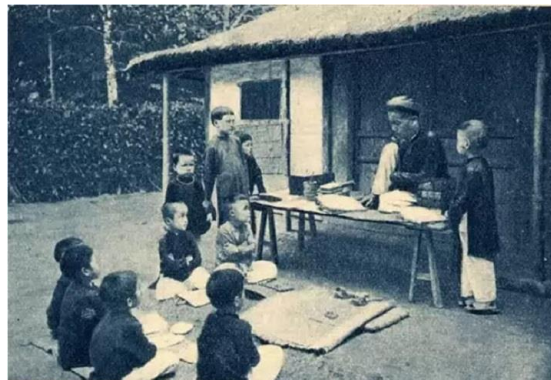
Lời mở

Mỗi người chúng ta thường dành 10 hay 20 năm đầu tiên trong cuộc đời để học hành. Chúng ta tốn rất nhiều công sức, thời giờ, tiền của cho hoạt động giáo dục và đào tạo này, nhưng rất ít người tự hỏi: Học để làm gì? Học thế nào cho hiệu quả nhất? Học với ai cho xứng đáng nhất?



1. Học để làm gì?

Trong hơn 10 thế kỷ bị người Trung Quốc đô hộ (111 TCN – 938) và 10 thế kỷ độc lập (939-1945), người Việt học để làm quan, vì đó là cách tiến thân và khẳng định chính mình nhanh nhất trong một xã hội phong kiến với nền quân chủ chuyên chế. Nội dung học là bộ Tứ Thư, Ngũ Kinh của Trung Quốc, và một số kỹ năng thơ phú vì nền giáo dục nước ta bị ảnh hưởng nặng nề của văn hoá Trung Quốc. Phương pháp học tập, cách thi cử cũng vì nội dung này mà bị hạn hẹp vào những cách ứng xử trong mối tương quan xã hội như: vua-tôi, cha con, chồng vợ, anh em, bạn bè theo tam cương, ngũ luân hoặc theo những tiêu chuẩn: nhân, nghĩa, lễ, tín, trí hay công, dung, ngôn, hạnh.



Bước vào thời kỳ dân chủ cộng hoà cho cả hai miền Nam Bắc (1945-nay), dù nội dung học là những kiến thức thiết thực hơn, nhưng phương pháp học, cách thi cử không khác xưa bao nhiêu. Gần đây người ta mới nhận ra những hạn chế của nền giáo dục này và đang quyết liệt đòi phải “đổi mới căn bản,

toàn diện nền giáo dục và đào tạo để đáp ứng nhu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong nền kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế”¹.

Lý do là vì nền giáo dục hiện nay quá chú trọng vào việc truyền đạt kiến thức, mang nặng tính cách nhồi nhét, trong khi lại coi thường việc vận dụng kiến thức để giải quyết những vấn đề mà công việc và cuộc sống đặt ra. Thật ra, khoa học và công nghệ phát triển rất nhanh, kho tàng kiến thức mỗi ngày một lớn, nên một số hiểu biết ta thu nhận từ việc học cũng nhanh chóng trở thành lạc hậu và bị đào thải. Tin học và truyền thông thế giới lại đòi hỏi con người phải hoà nhập vào cộng đồng quốc tế, nếu không sẽ tụt hậu và bị bỏ rơi.

Vì thế, tham vọng muốn trang bị cho người học đầy đủ kiến thức cơ bản của nhân loại trong chương trình giáo dục là không thể, không cần thiết và không hiệu quả. Người học có thể tự đào tạo các kỹ năng và phẩm chất nhờ các phương tiện truyền thông và có thể tự học suốt đời.

Cũng vì tham vọng này nên nội dung giáo dục hiện nay mang nặng tính lý thuyết, không phù hợp với tâm sinh lý và khả năng tiếp thu của người học, nhất là học sinh ở bậc tiểu học và trung học cơ sở. Chương trình quá rộng, chế độ kiểm tra bằng số điểm và thi cử nặng nề, bệnh thành tích và gian lận trong việc cho điểm thi cử, không có thời giờ để suy tư, tìm hiểu nên chỉ còn một cách duy nhất là học thuộc lòng để làm bài, để thi cử, cách quản lý “cầm tay chỉ việc”, chế độ dành một số chỉ tiêu đào tạo tại các trường đại học cho những “con ông, cháu cha” gọi là “đền ơn đáp nghĩa” các người có công, có chức, có quyền... đã làm mất đi ý nghĩa cao quý, vô tư, công bằng của nền giáo dục chân chính.



Kết quả là học sinh miệt mài học tập, mất đi tuổi thơ, ảnh hưởng đến sức khoẻ và tâm sinh lý khiến cho năng suất làm việc của người Việt Nam gần như thấp nhất khu vực Đông Nam Á. Lớp sinh viên vừa học vừa tìm cách đối phó cho đạt điểm số, hơn là thu nhận kiến thức đầy đủ. Do đó, thay vì đào tạo được những con người năng động, sáng tạo, biết phát hiện các vấn đề nảy sinh và giải quyết được chúng, thì nền giáo dục lại tạo ra những con

¹x. Hội nghị Trung ương 8, Đảng Cộng sản Việt Nam, khoá XI, ngày 4/11/2013.

người ham học vị, nhạy cảm với lợi ích của bản thân và tập thể nhỏ hơn là quan tâm đến lợi ích lâu dài của dân tộc và nhân loại².

Nếu có dịp hỏi các học sinh, sinh viên và phụ huynh học sinh học để làm gì, thì nhiều người sẽ trả lời rằng không biết học để làm gì, vì chỉ làm theo mọi người; hay học để có công ăn việc làm, để kiếm tiền, để sau này giúp đỡ gia đình. Chỉ có vài người trả lời học để mở mang kiến thức hay để hoàn thiện chính mình.



Năm 1997, Hội đồng Giáo dục của Unesco đã công bố một thông điệp mang tên: “*Học tập – một kho báu tiềm ẩn*” để xây dựng bốn trụ cột cho việc học và định hướng cho việc giáo dục thế kỷ XXI: “Học để biết, học để làm, học để chung sống, học để tự khẳng định mình” (Learning to know, to do, to live together and to be).

- + Học để biết là nắm được những kiến thức chuyên môn cần thiết.
- + Học để làm là có khả năng tác động vào môi trường sống của mình.
- + Học để sống chung là tham gia và hợp tác với người khác trong mọi hoạt động.
- + Học để tự khẳng định mình là phát triển được hết năng lực, phẩm chất của mỗi cá nhân, giúp làm chủ được cuộc đời, tìm được ý nghĩa cho đời sống, trở thành một con người cao quý, độc đáo trong cộng đồng nhân loại.

Bốn trụ cột này tạo nên một thể thống nhất vì chúng liên đới và tác động lên nhau để xây dựng thành “một con người có giáo dục”. Thiếu một trụ cột nào hay yếu kém một trụ cột nào thì nền giáo dục không toàn vẹn và hoàn hảo.

Công đồng Vaticanô II (1962-1965) đã ra tuyên ngôn “*Gravissimum Educationis*” ngày 28/10/1965 và nhắc nhở chúng ta về “vai trò vô cùng quan trọng của việc giáo dục trong đời sống con người và tầm ảnh hưởng ngày càng sâu rộng của ngành giáo dục đối với sự phát triển của xã hội hiện nay”. Học không phải chỉ để biết, để làm, để sống, để khẳng định mình như một con người mà còn như một người con của Thiên Chúa, vì ta có thể hiểu biết vô cùng, hành động phi thường, tồn tại mãi mãi và hạnh phúc vô biên. Bạn có muốn học để được như thế không?

² x. Ts Giáp Văn Dương, *Học để làm gì?* Tuổi Trẻ online, 12/11/2013.



2. Học thế nào cho hiệu quả nhất?

Tuỳ theo mục đích học tập, người ta giới thiệu nhiều phương pháp học để đạt hiệu quả cao.

Nếu học để thu nhận được nhiều kiến thức, kỹ năng, người ta khuyên nên chọn thời điểm và không gian yên tĩnh, nên học vào buổi sáng, nên ngủ trưa và ngủ đêm đủ để hồi phục trí não, tập trung cao độ trong khoảng 1 giờ rồi nghỉ giải lao ít phút cho đầu óc thư giãn, tập ghi nhớ bằng các dàn bài tóm tắt, hạn chế nghe nhạc trong khi học, không học khi vừa ăn xong, tận dụng hai bán cầu não: não trái chủ yếu cho tư duy logic, não phải cho tưởng tượng hình ảnh³.

Nếu học để hành động, người ta khuyên học sinh tập trung nghe giảng để tăng hiệu suất tiếp thu, ghi chép hiệu quả, tích cực thực hành và làm bài tập, học từ cơ bản đến nâng cao, tạo lập thói quen tự học, tự làm, học với thái độ tích cực⁴.

Nếu học để sống tốt đẹp với người khác, người ta khuyên người học cần hiểu biết tâm lý con người, các môn khoa học xã hội nhân văn, quản lý nhân sự... Muốn thành công, người đó cần có nhận thức đầy đủ về con người, về cộng đồng nhân loại mình đang sống và luyện tập các đức tính xã hội.

Nếu học để tự khẳng định mình thật sự là ai khi phát triển được hết những năng lực và phẩm chất của con người như mục đích cao cả nhất của hoạt động giáo dục (học để làm người, để thành nhân), thì khẳng định mình để làm gì nếu không có người nào hay Đấng nào tồn tại mãi mãi để công nhận sự khẳng định đó? Thật ra, tận tâm tận tâm, con người luôn muốn tự khẳng định mình, lúc nào cũng muốn sống mãi, trẻ mãi, đẹp mãi. Vậy ta đi tìm phương pháp học nào để đạt được điều đó?

³ x. 10 bí quyết học tập hiệu quả, Dân Trí online, bài đăng ngày 24/4/2013 của Hoa Học Trò.

⁴ x. Internet, ngày 19/8/2017, bài *Chăm thôi chưa đủ, muốn học tốt phải tìm phương pháp học đúng*, Kênh 14.vn, mục Học đường.



Tuy nhiên, trước khi đi tìm phương pháp để thu nhận những hiểu biết, kỹ năng làm, nghệ thuật sống, rèn luyện ý chí, đón nhận tình yêu và hạnh phúc bền vững, ta cần phải hiểu rõ chúng là gì trong con người mình.

Các nhà khoa học cho đến hôm nay, vẫn chưa tìm ra được chỗ chúng ẩn náu trong con người vật chất của ta. Người ta nói đến trái tim chứa đựng tình yêu, nhưng giải phẫu nó, không tìm thấy tình yêu trong mô tim, cơ tim nào cả. Người ta nói đến bộ não với hàng trăm tỷ tế bào thần kinh, nhưng lục tìm trong đó chỉ thấy những đơn chất C, H, O, N, sắt, đồng, chì, kẽm... Khi con người suy nghĩ hay có cảm xúc yêu thương, người ta chỉ thấy các dòng xung động điện chạy trong sợi trục của tế bào thần kinh, rồi đến cuối sợi trục, ở khe khớp thần kinh (synap) chúng phóng ra các chất dẫn truyền thần kinh là các túi hoá chất⁵.

Kiến thức, cảm xúc, tình yêu chỉ là những phản ứng như thế. Khoa học cũng chưa thể nào đo được kiến thức thế nào là cao, cảm xúc thế nào là mạnh, tình yêu thế nào là đẹp! Chúng phải bắt nguồn từ đâu đó để chuyển đến ta và ta phải biết cách để đón nhận, lưu giữ và phát huy chúng, cho cuộc đời của mình phong phú, tươi đẹp, hạnh phúc.

Như thế, phương pháp học bằng tinh thần (chứ không chỉ bằng bộ não) lại tóm gọn vào vài điểm cơ bản sau đây:

- Trí vô tư

Giữ sao cho tâm trí ta được hồn nhiên, trong sáng để dễ dàng tiếp nhận những kiến thức hữu ích, những kỹ năng hữu dụng và nhất là những sự thật về mọi người, mọi vật quanh ta.

Trong thời đại thông tin kỹ thuật số này, nhiều người đã làm thương tổn, thậm chí huỷ hoại tâm trí của mình. Ký ức hay bộ nhớ của họ chứa đầy những hình ảnh đòi truy, bạo lực, ma quái hay những trò chơi vô nghĩa. Ta cứ tính thử xem: 1 giây có 24 hình ảnh động đi qua con mắt rồi lọt vào bộ nhớ, trong đó chứa các dữ liệu về màu sắc, tiếng nói, âm thanh, ngữ nghĩa, cử động, cảm xúc của từng ảnh. 1 giờ xem phim hay chơi game online là bộ nhớ phải chứa hàng tỉ tỉ dữ liệu. Còn đâu bộ nhớ thừa ra cho việc học!

⁵ x. Bs. Alice Robert, *Atlas giải phẫu cơ thể người*, NXB Y học, 2015, tr.300-307.

Ta cần phải xoá những dữ liệu vô ích để cho tâm trí vô tư. Nếu giữ tâm trí vô tư, bạn sẽ học rất nhanh, thu nhận được nhiều nội dung lạ lùng vì Đấng là nguồn của khôn ngoan và tư tưởng sẽ chia sẻ cho bạn kho tàng của Ngài.

- Thở nhiều khí trời và khí thiêng

Khi học, bộ não cần rất nhiều khí trời để chuyển hoá các chất nuôi dưỡng từ máu và dịch não tủy cũng như khí oxy vào các tế bào thần kinh. Do đó, khi học nên ngồi thẳng, thỉnh thoảng hít thật dài hơi và xoa các vùng vỏ não như thị giác, thính giác, cảm xúc, vận động, vùng ngôn ngữ Broca, Wernicke, Geschwind, vùng điều hành trung tâm... cho máu lưu thông để kích thích hoạt động thần kinh⁶.

Nếu bạn đã tin rằng tư tưởng, tình cảm, kiến thức của bạn bắt nguồn từ một nguồn là tinh thần tuyệt đối, thì bạn cần phải tiếp cận được với nguồn đó bằng các phương tiện được các tôn giáo đề nghị như cầu nguyện, suy niệm, tâm niệm, chiêm niệm, thiền định... Như thế, phương pháp học theo khoa học và học theo tôn giáo không có đối lập và mâu thuẫn với nhau như một vài nhà khoa học vô thần diễn tả⁷. Ngược lại, cả hai khoa học và tôn giáo bổ túc cho nhau để giúp cho tâm trí con người mở ra với Đấng Siêu Việt và hướng tới vô biên⁸.

Có thể nói tinh thần của con người cũng có một nơi chứa đựng tất cả những gì thuộc về lĩnh vực thiêng liêng, nên ta cũng cần phải mở rộng tinh thần để có thể đón nhận được những ân huệ của Thánh Thần làm nên kho tàng thiêng liêng cho mình. Nếu khí ôxy ta hít vào buồng phổi để chuyển hoá máu đen thành máu đỏ, cần thiết cho bộ não tự nhiên của con người và nhờ đó có thể suy nghĩ, nhận thức, phân biệt, quyết định, sáng tạo...thì đó luồng khí thiêng cũng hết sức cần thiết để chuyển hoá được dòng máu thiêng liêng bị tội lỗi làm đen bản thành dòng máu đỏ tinh tuyền của Đức Giêsu. Kitô giáo gọi thần khí ấy là Chúa Thánh Thần, được Đức Giêsu Kitô Phục Sinh ban cho các môn đệ của Người khi thổi hơi trên họ và nói: "*Anh em hãy nhận lấy Thánh Thần*" (Ga 20,22).



⁶ x. Bs. Alice Robert, *Atlas giải phẫu cơ thể người*, NXB Y học, 2015, tr.304-306.

⁷ x. Ngô Bảo Châu, bài *Học như thế nào*, Internet, ngày 8/4/2013.

⁸ x. Hội đồng Giáo hoàng Công lý và Hoà bình, *Tóm lược Học thuyết Xã hội Công giáo*, số 130, NXB Tôn Giáo, 2007, tr. 112.

Chúa Thánh Thần ban cho những ai tin vào Ngài và thờ thần khí của Ngài 7 hồng ân là khôn ngoan, thông minh, lo liệu, can đảm, hiểu biết, đạo đức, kính sợ Thiên Chúa⁹. Ngài cũng ban những ơn lạ lùng khác gọi là đặc sủng, đoàn sủng, hiện sủng để giúp con người thể hiện bản chất là con cái Thiên Chúa của mình (GLHTCG, số 1799, 2003) như ơn làm phép lạ, ơn chữa lành (số 1508), ơn thông thạo các ngôn ngữ, ơn tiên tri, ơn khiết tịnh (số 2345), tình yêu (số 733, 735, 2712)... Vì thế, người tín hữu Kitô không phải chỉ học bằng sức lực của con người mà còn bằng các ơn lành của Chúa Thánh Thần. Lịch sử khoa học nhân loại đã chứng minh điều đó với những nhà bác học như Ampère, Volt, Newton, Marie Curie...

3. Học với ai cho xứng đáng nhất?

Trong đời sống con người, chúng ta đã được học với nhiều người thầy và cảm nghiệm rằng thầy nào càng yêu mến ta, càng dạy ta những điều tốt đẹp, ta càng quý trọng, biết ơn. Vị thầy nào càng dạy được nhiều người, ảnh hưởng và thay đổi lớn lao cuộc đời con người, thì càng được tôn vinh. Tuy nhiên, ta nên hiểu rằng mọi tư tưởng tốt đẹp, sự khôn ngoan, tình yêu, ân huệ và những gì thuộc về tinh thần đều bắt nguồn từ Thiên Chúa, Đấng tạo thành con người giống hình ảnh Ngài và ban cho con người có tinh thần vượt ra khỏi những giới hạn của vật chất, không gian và thời gian.

Ngài đã sai Con Một của Ngài là Ngôi Lời Thiên Chúa trở thành con người, trở thành Đức Giêsu Nazareth, để cứu độ con người và toàn thể vũ trụ và chỉ cho muôn loài con đường tìm về sự thật toàn diện và sự sống vĩnh hằng. Ngài còn ban Chúa Thánh Thần cho con người để soi sáng tâm trí và giúp con người nhận ra con đường dẫn tới Thiên Chúa.

Khi nhận ra Thiên Chúa là vị thầy tối cao (x. Mt 23,8-9), nguồn của mọi tri thức, con người mới sẵn lòng chia sẻ cách quảng đại và vô vị lợi những gì mình khám phá được cho mọi người thay vì giấu nghề, giữ bí mật, đòi tác quyền quá đáng như hiện nay.



⁹ x. *Giáo lý Hội Thánh Công giáo*, số 1831, 1845.

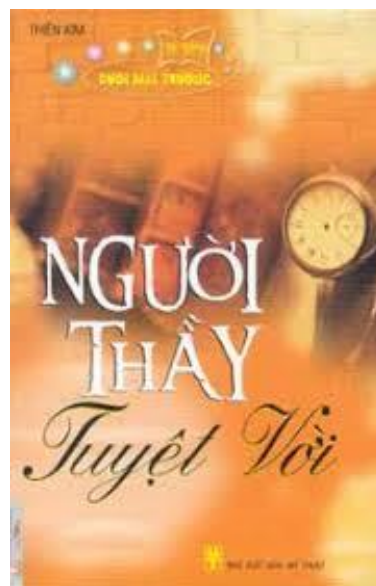
Khi nhận ra Đức Giêsu là vị Thiên Chúa cụ thể, là Người Thầy tuyệt vời¹⁰, con người mới cảm thấy tự hào được làm môn đệ của Người Thầy và cũng là vị Chúa của mình (x. Ga 13,13,14). Người không chỉ dạy ta những mảnh sự thật nhưng là một sự thật toàn diện, hoàn hảo: về Thiên Chúa, về con người, về vạn vật, về chính mình. Sự thật là chính Đức Giêsu sẽ giải thoát ta khỏi mọi u mê lầm lạc (x. Ga 8,32), đem lại cho ta sự tự do của con cái Thiên Chúa và chia sẻ cho ta sự sống vĩnh hằng. Đức Giêsu đã xác định điều đó khi Người nói: *“Tôi là con đường, là sự thật và là sự sống”* (Ga 14,6).

Vì thế, Đức Giêsu mời gọi ta: *“Anh em hãy học với tôi”* (Mt 11,29). Học với Đức Giêsu để biết, không phải chỉ một số kiến thức, nhưng đạt tới nguồn sự khôn ngoan. Lúc đó ta có khả năng vô tận để khám phá ra vạn vật vì tất cả thụ tạo được dựng nên nhờ Người và cho Người.

Học với Đức Giêsu để hành động như Người đã làm khi yêu thương đến nỗi chết cho tất cả và sống lại vì tất cả. Lúc đó ta có khả năng để nói cho gió im, biển lặng, bánh cá hoá nhiều, chữa lành bệnh tật và cho cả kẻ chết được sống lại.

Học với Đức Giêsu bài học sống với tha nhân cách quảng đại và cao thượng như Người yêu cầu: *“Anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em”* (Ga 13,34). Lúc đó ta sẽ làm cho cộng đồng nhân loại bình an, hạnh phúc, phát triển vững bền.

Học với Đức Giêsu để khẳng định mình, không phải chỉ làm chủ được mình và tìm ra ý nghĩa của đời mình, như một con người sống tạm bợ ở trần thế, nhưng ta còn khẳng định mình là con cái vĩnh hằng của Thiên Chúa trong Nước Trời mà chúng ta cùng xây dựng với Người (x. Lc 11,20; 17,20-21).



4. Chia sẻ kinh nghiệm cá nhân

Tôi xin chia sẻ với các bạn kinh nghiệm học hành của đời tôi như một bằng chứng cụ thể. Hy vọng có thể giúp các bạn nào muốn thăng tiến việc học hành của chính mình hay của người khác.

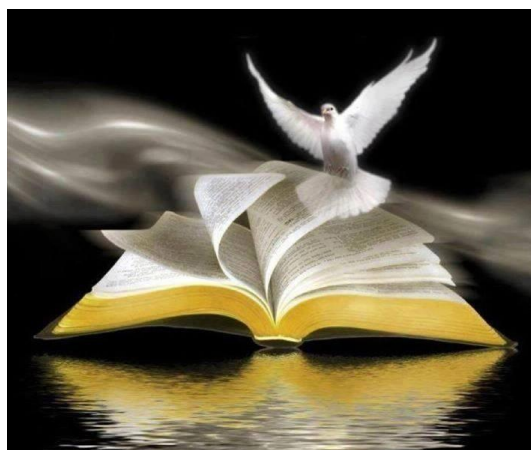
Tôi sinh năm 1948 ở miền quê Thái Bình rồi trở về Hà Nội sống với gia đình. Tôi học lớp mẫu giáo ở Nhà Thờ Hàm Long, Hà Nội, rồi theo gia đình vào Nam năm 1954. Tôi qua bậc tiểu học ở Trường Tiểu học Phú Thọ, quận 11, Tp.HCM với Thầy Toàn (lớp Ba), Cô Nghĩa (lớp Bốn), Thầy Long (lớp Năm). Sau đó, tôi qua bậc Trung học với kỳ thi Trung học Đệ Nhất Cấp (hạng Bình thứ), Tú tài Một (hạng Bình Thứ), Tú tài Hai (Ban D, hạng Bình Thứ). Tôi vào học đại học ở Giáo hoàng Học viện Thánh Piô X Đà Lạt và tốt nghiệp cử nhân Triết học năm 1969. Sau một năm đi dạy học ở các trường Hồng Lĩnh, Tấn Đức vùng Bình Giả, tôi học tiếp 4 năm khoa thần học ở Giáo Hoàng Học

¹⁰ x. Lm. Anton Nguyễn Ngọc Sơn, *Cẩm nang Tân Phúc Âm hoá*, NXB Tôn Giáo, 2014, tr. 236-272

Viện và tốt nghiệp cử nhân năm 1975. Theo đánh giá chung, tôi không phải là một người có trí khôn xuất sắc, có số IQ cao, nhưng chăm chỉ làm việc và cố gắng đưa những điều mình học được vào đời sống.

Từ năm 1975, tôi vào làm việc tại Công ty Ấn loát Nguyễn Bá Tòng, ở 63 Bùi Thị Xuân, Quận 1 cho đến năm 1978 thì Nhà Nước tiếp quản công ty này để biến thành Nhà Máy In Tổng Hợp Thành phố HCM và LIKSIN (viết tắt của từ Liên hiệp Khoa học Sản xuất IN). Tôi thi đỗ bậc thợ chuyên môn 5/7 và làm việc tại Tổ Sắp chữ máy Monophoto trong suốt 21 năm, từ từ lên bậc thợ 6/7, 7/7, rồi lên bậc chuyên viên 1/8 đến nấc cuối cùng là 6/8. Trong tư cách là Tổ Trưởng sản xuất, tôi có trách nhiệm phải sửa chữa hệ thống máy sắp chữ này khi bị hỏng, thay thế các bộ phận hư hao, tìm ra các nguyên lý vận hành, vì đây là giàn máy hiện đại độc nhất ở Đông Nam Á thời đó do nước Anh sản xuất và các kỹ sư người Anh phụ trách máy đã bỏ về nước từ năm 1975.

Các bạn biết tôi không phải là một kỹ sư cơ khí, nhưng vì trách nhiệm nên phải nghiên cứu hệ thống máy mình phụ trách, sửa chữa và làm chạy lại tất cả các máy trong hệ thống (11 máy), tìm ra nguyên lý chữ của Công ty Monotype, làm được những khuôn matrix chữ mới... Tất cả đều nhờ ơn soi sáng của Chúa Thánh Thần. Sau này, tôi được các Đại học mời làm Thành giảng viên: dạy 16 năm tại Đại học Sư phạm Kỹ Thuật Tp. HCM, khoa Kỹ Thuật In, 3 năm tại Đại Học Kiến trúc, Khoa Mỹ thuật Công nghiệp và 2 năm tại Đại Học Tổng Hợp Tp. HCM, Khoa Ngữ văn Báo chí với nhiều công trình nghiên cứu¹¹. Tất cả đều nhờ sự cố gắng học hỏi và làm việc trong sự soi sáng của Người Thầy Giêsu và Thánh Thần của Người.



Tôi cũng dạy “chui” cho các chủng sinh già của giáo phận Vinh, Thái Bình, Bùi Chu trong những năm còn chưa được phép mở các đại chủng viện và đào tạo họ trở thành các linh mục. Trong 40 chục năm gần đây, tôi dạy môn Kitô học, Truyền giáo học, Hội nhập Văn hoá cho các học viện Công giáo tại Tp. HCM và càng cảm nghiệm hơn sự soi sáng của Thầy Giêsu cho công trình đào tạo của Người. Thầy gửi cho tôi những chỉ dẫn, chia sẻ cho tôi những hiểu biết về Thiên Chúa, về con người, về vạn vật để tôi có thể trợ giúp anh chị em tôi về nhiều lĩnh vực quá mới lạ đối với tôi, nhất là những người nghiện ma tuý và nhiễm HIV. Ngài cũng giúp tôi chuyển lời Người thành những bài giảng, những cuốn sách¹², những bản dịch¹³ để chúng hấp dẫn hơn với các anh chị em khác.

¹¹ x. Nguyễn Ngọc Sơn, *Kỹ thuật chữ*, Trường Đại học Sư Phạm Kỹ thuật, NXB Giáo Dục, 1996.

¹² x. Nguyễn Ngọc Sơn, *Sứ điệp Loài hoa*, in 7 lần với số lượng 160.000 bản; *Bạn là Lời Cứu độ*, in 4 lần với 45.000 bản; *Cắm nang Tân Phúc Âm hoá*, in 2 lần với 10.000 bản, *Niên giám Giáo hội Công giáo Việt Nam, Năm 2005, 2016, Tổng nhất đời sống trong Chúa Giêsu Kitô*, ...

Trong 10 năm làm Thư ký thường trực của Hội Đồng Giám mục Việt Nam, thay mặt cho Hội đồng để dự các hội nghị quốc tế ở nhiều nước trên thế giới, tôi càng cảm nghiệm được mình cần đến ơn soi sáng của Chúa như thế nào. Trong 15 năm qua, tôi trực tiếp lo cho sức khoẻ, giúp đỡ những người nghèo, người nghiện ma tuý, người khuyết tật và trẻ mồ côi trong lĩnh vực y tế. Vài năm gần đây, chúng tôi đã đưa phương pháp neurofeedback (phản hồi thần kinh) với hệ thống máy Brainmaster do các nhà bác học Hoa Kỳ phát minh để chữa cho những trẻ tự kỷ và người bệnh tâm thần¹⁴. Chúng tôi đã cộng tác với các trường Đại học và càng cảm nghiệm được rằng khi chúng ta biết cộng tác với ơn Chúa, không có gì là không thể làm được.

Những chia sẻ này chỉ muốn diễn tả lòng biết ơn chân thành của tôi với người Thầy tuyệt vời nhất và bạn cũng đang được mời gọi tham dự vào lớp học tình thương của Người.

Lời kết

Vì thế, chúng ta hãy tin tưởng tuyệt đối vào Thầy Giêsu để chăm chỉ học hành và thực hiện lời dạy của Người trong mọi hoàn cảnh đời sống: “*Bỏ Thầy chúng con biết theo ai? Chỉ Thầy mới có những lời ban sự sống*” (Ga 6,68).

Câu hỏi gợi ý

1. *Bạn có nhận định gì về nền giáo dục của nước ta hiện nay?*
2. *Bạn có kinh nghiệm nào khi học với Thầy Giêsu?*
3. *Bạn có kinh nghiệm nào về sự soi sáng của Chúa Thánh Thần và ân huệ của Ngài?*
4. *Bạn học để làm gì?*
5. *Bạn nghĩ mình có thể thay đổi cách học như thế nào cho có kết quả hơn?*

¹³ x. Bản dịch *Thánh Công Đồng Chung Vaticanô II* của Giáo Hoàng Học Viện Thánh Piô X; *Sách lễ Rô Ma* của Ủy ban Phụng tự trực thuộc HĐGMVN; *Tóm Lược Học Thuyết Xã hội* của Ủy ban Bác ái Xã hội trực thuộc HĐGMVN; *Docat* của Ủy ban Giáo lý Đức tin trực thuộc HĐGMVN.

¹⁴ X. Bài *Chữa trị những trẻ chậm nói*, trên trang Web: Hành Khất Kitô, địa chỉ: hanhkhatkito.org, mục Hoạt động Hành khất Kitô, đưa lên ngày 15/11/2019.